TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2018/ DS-ST
Ngày: 10-9-2018
V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **TRẦN VĂN HÀI**
2. Ông **LÊ VĂN NIỆM**
- *Thư ký phiên tòa*: Ông **PHẠM MINH TÂN** - Thư ký tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà:* Không có tham gia.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 302/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2018/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **TRẦN THỊ K**, sinh năm 1982. (có mặt)
Địa chỉ: ấp M xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Chị **TRẦN THỊ Đ**, sinh năm 1976 (có mặt)
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Trần Thị K tại đơn khởi kiện trình bày: Do quen biết nên ngày 11/6/2016 chị có cho chị Đ vay 40.000.000đồng, lãi suất 1,5%/tháng, thời gian vay là 02 tháng. Chị Đ có viết biên nhận cho chị làm tin , sau đó chị Đ có đóng lãi được 02 tháng thì ngưng . Chị yêu cầu chị Đ trả 40.000.000đồng và phải trả lãi từ tháng 8/2016 đến ngày xét xử.

Tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa chị K chỉ yêu cầu chị Đ trả 40.000.000đồng làm 01 lần và không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn chị Trần Thị Đ tại bản tự khai trình bày: Chị thống nhất với lời trình bày của chị K về thời gian vay tiền và số tiền vay . Tuy nhiên lãi suất mà chị phải trả

mỗi tháng là 2.400.000đồng và chị đã đăng lãi được 08 tháng là 19.200.000đồng đến tháng 02/2017 thì không đăng lãi nữa. Chị đồng ý trả 40.000.000đồng cho chị Đ nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng và không đồng ý trả lãi.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Đ đồng ý trả cho chị K 40.000.000đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 2.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa hôm nay cả 02 bên đương sự đều thống nhất chị Đ còn nợ chị K số tiền vốn là 40.000.000đồng. Chị Đ đồng ý trả số tiền nợ trên nhưng hiện nay hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000đồng đến khi xong nợ. Việc chị Đ thừa nhận còn nợ chị K 40.000.000đồng là tình tiết không phải chứng minh theo qui định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy, khi vay tiền của chị K, chị Đ có viết biên nhận, thỏa thuận thời gian trả, nhưng từ đó đến nay đã đến hạn nhưng chị Đ vẫn chưa trả được tiền là vi phạm thỏa thuận của các bên. Việc chị Đ xin trả dần là cố tình kéo dài thời gian gây thiệt thòi quyền lợi nguyên đơn, việc này cũng không được nguyên đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét trong vụ án này. Các đương sự cũng có quyền thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án. Do đó Hội đồng xét xử buộc chị Đ trả cho chị K 40.000.000đồng là có cơ sở.

Đối với yêu cầu trả lãi: Tại phiên tòa chị K không yêu cầu phía bị đơn phải trả lãi. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Hoàn lại cho chị K số tiền tạm ứng án phí đã đóng. Chị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Chị Đ có đơn xin miễn giảm tiền án phí do hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn nên được xét giảm 50% án phí phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị K.

- Buộc chị Trần Thị Đ phải trả cho chị Trần Thị K số tiền là 40.000.000đồng.

Kể từ ngày chị K có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Đ chậm trả tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Chị Trần Thị Đ phải chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. (đã được xét giảm 50%)

Hoàn lại chị Trần Thị K 1.000.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 09053 ngày 27/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

- Về thời hạn kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN TÚ ANH